

TIỂU THUYẾT *MIỀN CHÁY* VÀ *NHỮNG CUỘC GIÁP MẶT SAU CHIẾN TRANH*

NGÔ THU THỦY*

Nhắc đến Nguyễn Minh Châu là nhắc đến một nhà văn tận tâm với nghề, một bản lĩnh dũng cảm và trung thực, một nghệ sĩ nhạy bén với sự tất yếu của tiến trình văn học. Là người mở đường xuất sắc của văn học Việt Nam thời kỳ đổi mới, Nguyễn Minh Châu đã lặng lẽ và quyết liệt tự đổi mới trong hành trình sáng tạo nghệ thuật của mình. Tiểu thuyết *Miền cháy* là tác phẩm đánh dấu bước chuyển mình quan trọng ấy: từ chủ nghĩa hiện thực đậm đà chất lãng mạn cách mạng chuyển sang chủ nghĩa hiện thực tinh táo.

Miền cháy là cuốn tiểu thuyết kể về mảnh đất Quảng Trị sau chiến tranh. Đó là thành phố mới được giải phóng còn ngổn ngang, bẽ bộn; là làng quê xơ xác, hoang vắng, đầy bom mìn và bệnh dịch... Bằng những suy tư chính luận và bút pháp trữ tình, nhà văn đã đặt ra một vấn đề có ý nghĩa: “*Mảnh đất ngổn ngang sau chiến tranh này như bày ra một câu hỏi: làm sao có một thái độ đúng đối với cái thực tế đất nước hết sức bẽ bộn và phức tạp này?*”.

Gấp cuốn sách lại, ấn tượng với người đọc là hàng loạt những *cuộc giáp mặt* sau chiến tranh: bất ngờ, éo le, bi kịch và đầy thử thách. Đó là những cuộc giáp mặt giữa con người với con người; giữa con người với cuộc sống thời hậu chiến.

Cốt truyện của *Miền cháy* xoay quanh câu chuyện: chính trị viên Hiền của Đại đội K1 đã quyết định giữ lại trong đơn vị thằng bé Sinh - con trai tên trung tá biệt động Ngụy - kẻ phản bội với loạt đạn bắn lén đã sát hại bộ đội và ngụy binh, sau trận đánh cuối cùng. Trong số những người hy sinh, có Nghĩa - Đại đội trưởng đại đội K1. Một cách tình cờ, Hiền đã giao đứa bé cho mẹ Êm - mẹ của Nghĩa nuôi dưỡng, chăm sóc. Rất nhiều chuyện xảy ra xung quanh cốt truyện trinh thám ly kỳ và kịch tính ấy. Tác giả đã đặt bốn nhân vật: Hiền, bé Sinh, mẹ Êm và tên sĩ quan Ngụy vào những cuộc giáp mặt đầy thử thách: “*Sự giáp mặt nhau sau chiến*

* ThS. Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên

tranh, một cuộc thử thách đau đớn mà dân tộc này đang trải qua sau 30 năm cầm súng đánh giặc”...

Hiển là một chính trị viên nghiêm túc, trách nhiệm, lý trí đến khắc khổ. Sau khi Nghĩa - người bạn, người đồng đội chí thiết hy sinh, Hiển phải đối mặt với đứa bé - con trai kẻ sát nhân. Phải làm gì với thằng nhóc con tù binh lên bốn? Cho nó đi hay giữ nó ở lại? Chính trong bản thân Hiển, một cuộc đấu tranh tư tưởng đã diễn ra không kém phần gay gắt và căng thẳng.

Lần đầu tiếp xúc với thằng bé, nhìn “*khuôn mặt bụ bẫm và nước da trắng trẻo, tươi tốt của nó, tự nhiên anh thấy hơi ghét*”, “*máu trong người anh chợt sôi lên*” khi nghĩ: bố mẹ nó “*là lũ ác ôn giết người*”. Nhưng rồi sau đó, anh “*nhận thức ra một điều như là tất nhiên, cái của nợ này là một đứa bé, nó mang một cái gì ngộ nghĩnh đôi lúc đến mức đại dột và khó hiểu mà anh biết đó là tâm hồn trẻ thơ*”. Hiển gần như đã quyết định cho thằng bé đi, nhưng ngay lập tức, anh cảm thấy “*cái gì như gò bó, như đang lẩn tránh chính lương tâm mình*”... Những bước chân bé xíu, chập chững của thằng bé, tình yêu thương ẩn sâu trong trái tim người lính đã giúp anh vượt qua định kiến để có được quyết định đúng đắn. “*Bé trên tay thằng bé như vừa được rửa tội, anh cảm thấy một niềm sung sướng âm thầm nhưng tràn ngập*”. Anh đã vượt qua được cái ranh giới lẩn khuất trong chính mình “*để nhận thức ra đứa bé đúng là một đứa bé*”. Hiển đã vượt qua giới hạn của oán hận để không nhìn Sinh như đứa con của kẻ thù mà nhìn nó như một thằng bé, một đứa trẻ vô tội. Nhận thức ấy đến được với anh, bạn bè anh và mọi người không hề dễ dàng và đơn giản. Lần lượt đặt thằng bé trong mối quan hệ với nhiều nhân vật, nhà văn đã dùng phép thử ấy để ước lượng thái độ của từng người trong những cuộc giáp mặt sau chiến tranh. “*Hãy nhìn thằng bé đúng là một thằng bé! Hiển biết rằng, cái điều giản dị ấy, cả anh và những đồng chí cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị anh còn phải trải qua ít nhiều thời gian nữa sau chiến tranh mới nhận thức ra hết*”. Và ngay cả khi nhận thức ấy đã rõ rệt, thì Sinh - đứa con của tội lỗi - liệu có thể trở thành một đứa trẻ bình thường được nuôi nấng, chăm sóc như bao đứa trẻ khác bị chiến tranh giật khỏi bàn tay cha mẹ hay không? Cuộc giáp mặt đầu tiên giữa người chính trị viên dày dạn và đứa bé ngây thơ đã đặt ra một sự thật phức tạp: “*Cuộc đấu tranh để hình thành những quan niệm, những tư tưởng mới bao giờ cũng khó nhọc và lâu dài...*”.

Miền cháy là câu chuyện khá thuyết phục về diễn biến tâm lý của những kẻ phía bên kia chiến tuyến - những con tốt trong ván bài thua cuộc của quân đội Mỹ. Kẻ sát nhân - tên sĩ quan trung tá biệt động - con sói hung bạo vẫn nuôi trong mình tư tưởng chống phá, đối đầu - đã bỏ trốn sau khi nhìn thấy đứa con đang được bộ đội nuôi dưỡng, khi hắn cảm thấy tội lỗi của mình sắp bị phanh phui... Nhưng cái kết cục tất yếu xảy ra, hắn buộc phải đối mặt với sự thực: "*Chấp nhận lịch sử*". Cuộc giáp mặt giữa Hiền với tên sĩ quan trong khu quân sự của Ban chỉ huy Đại đội K1 diễn ra chớp nhoáng, nhưng ẩn chứa nhiều ý nghĩa. Bất được hắn, Hiền bàng hoàng khi thấy những nét nhân dạng của tên tù binh hiện diện, phảng phất trên khuôn mặt thằng bé Sinh. Biết đích xác hắn là kẻ đã giết chết bạn mình, kẻ tội lỗi đã điên cuồng chống phá cách mạng đến phút cuối cùng, chứng kiến cuộc gặp mặt của hai cha con hắn, Hiền chua chát bỏ đi. Và tên tù binh, trong tâm trạng của một kẻ đang đứng trước hòng súng trừng phạt đã không thể nào hiểu nổi vì sao trên nét mặt Hiền không hề có vẻ tự hào, hoan hỉ của kẻ chiến thắng... Có lẽ phải đến tận sau này, khi hắn gặp lại Hiền ở Cánh đồng Chân Mây, khi hắn quỳ sụp dưới chân bà mẹ Êm để đón nhận đứa con, hắn mới thực sự hiểu vì sao...

Đặt đứa bé vào tay bà mẹ Êm - một bà mẹ đã hy sinh chồng, con và cả cuộc đời mình cho cách mạng - bà mẹ của Đại đội trưởng Nghĩa - người con hy sinh trong buổi hoàng hôn cuối cùng của chiến tranh, tác giả đã đẩy câu chuyện lên một diễn biến mới, éo le và bi kịch hơn. Tấm lòng nhân ái bao la của người mẹ khiến bà nhận nuôi thằng Sinh một cách tự nhiên như một nhu cầu cần thiết của tình cảm. Bà chăm bẵm nó bằng tất cả tình yêu thương của người mẹ, người bà... Nhưng rồi, với linh cảm của một bà mẹ vốn trải qua nhiều đau khổ, bà đã nhanh chóng phát hiện ra sự thật về đứa trẻ.

"Bà mẹ thấy đau lắm! Bà không quên nguôi cái đứa đã cầm súng giết con trai mình. Nó vẫn lặng lẽ sống trong ý nghĩ của bà với những khuôn mặt thiên hình vạn trạng. Bây giờ thì những khuôn mặt góm ghieếc kia đều thu vào trong khuôn mặt cái thằng bé". Và sau đó là diễn biến phức tạp, khổ sở trong trái tim bà mẹ. Lạnh lùng, hắt hủi, quát mắng nó, chỉ vài phút thôi đã khiến bà như kiệt sức... *"Tiếng khóc đã làm người mẹ sực tỉnh... bà đứng yên hồi lâu rồi tuôn theo bản tính thường ngày, sau một chút ngạp ngừng bà cúi xuống ôm lấy đứa trẻ, niềm yêu thương và nỗi căm ghét của chính mình".* Có lẽ, chỉ những ai đã từng làm mẹ mới có thể hiểu sâu sắc tấm lòng, tình thương yêu của

người mẹ với trẻ thơ. Bà mẹ Êm đã trải qua nỗi đau, sự cô đơn, trống trải khi mất đi sáu đứa con, khi lạc mất út Âu trong cơn loạn lạc. Phải chăng vì thế bà đã mở lòng với những đứa trẻ lạc mẹ trong chiến tranh, vì thế mà bà đã quen *“phải có một đứa trẻ bên cạnh mới ngủ được, mới thấy yên tĩnh trong lòng”*?

Chiến tranh đã đi qua, nhưng hậu quả nó để lại vẫn nặng nề trong tâm khảm con người. Hoàn cảnh éo le, bi kịch của bà mẹ Êm, nỗi đau mà bà phải gánh chịu đòi hỏi một tấm lòng bao dung cao cả, một nghị lực phi thường để vượt qua hận thù... *“Một thứ tình cảm mới thương ghét lẫn lộn, nhưng ngày càng phân minh, đã nảy nở trong người mẹ chiến sĩ ấy”*. Vừa căm ghét, vừa yêu thương, vừa xa lánh, xua đuổi lại vừa chia tay đón nhận... Vượt qua những giằng xé ấy, mẹ Êm đã tìm thấy quyết định làm lòng mình thanh thản: *“Tội của cha hấn thì cha hấn chịu. Hấn chỉ là một đứa con nít”*. Mẹ Êm đã giữ thẳng bé để nuôi dưỡng, chăm sóc. Người mẹ thánh nhân ấy có tấm lòng quảng đại giống như nhân vật Quy (*Chim én bay* - Nguyễn Trí Huân), xoa dịu nỗi đau cho con trai kẻ thù bằng nỗi đau của chính mình.

Vượt qua thử thách trong cuộc giáp mặt với đứa trẻ, những hành động của bà mẹ Êm trong cuộc giáp mặt với cha nó ở cuối tiểu thuyết là tất yếu. Một lần nữa, trái tim người mẹ lại bị cào xé vì đau đớn: *“Ôi, chỉ còn chốc lát nữa, bà sẽ được giáp mặt chính hấn, cái đứa đã giết con trai bà. Bà chỉ muốn cầm dao băm nát thân thể nó, cầm súng bắn vỡ ngực nó. Bà chỉ muốn phanh thây nó cho hả cơn giận”*. Nhưng khi nhìn thấy hấn, kẻ thù đang quỳ sụp dưới chân, *“Trên khuôn mặt nhăn nheo khắc khổ của bà mẹ lúc ấy những nếp nhăn chằng chịt từ đâu xô đến như những lớp sóng và một nỗi đau đớn không sao kể xiết... Bà bước lên một bước, gờ tay nâng tên sĩ quan nguy đứng dậy, đặt vào đó cái bàn tay trẻ con thật mềm mại, ấm nóng, quen thuộc...”*. Trải qua quá nhiều nỗi đau trong cuộc đời, mất chồng, mất con... có lẽ bà mẹ nhân ái ấy đủ hy sinh để tha thứ cho một tội lỗi đã biết cúi đầu, đủ bao dung để hàn gắn tình cảm cha con, để mang lại cho đứa trẻ và cả cha nó một tương lai tốt đẹp hơn... *“Vượt lên nỗi oán thù riêng, giữ được chính nghĩa lớn của cách mạng, tránh cho đất nước những đau khổ và nặng nề mới, để đất nước có thể mau chóng ra khỏi cái quá khứ đau khổ kéo dài - thử thách mới trong một bối cảnh mới này là thử thách nâng con người lên một chủ nghĩa nhân đạo cao đẹp, trong sáng”*.

Hơn một lần trong cuốn tiểu thuyết, Nguyễn Minh Châu nhắc đến những cuộc giáp mặt có ý nghĩa..., những cuộc giáp mặt đau đớn, đòi hỏi con người phải biết vượt qua. Trong *Miền cháy* còn nhiều cuộc gặp khác như vậy: cuộc gặp giữa tên sỹ quan với người thanh niên đã từng bị hấn bắn vỡ đùi, cuộc gặp giữa Cúc với kẻ thù giết bố mình... hay cuộc trả thù manh động và tự phát của nhân dân xóm Đông với tên ác ôn... Mỗi cuộc gặp mặt có những sắc thái ý nghĩa khác nhau, nhưng đều hướng tới một vấn đề nhân bản: “*Sau nhiều năm đất nước bị chia cắt và đối địch, con người hai bên trở thành xa lạ với nhau quá, máu đã chảy đầm đìa và nợ máu chưa trả vẫn còn chông chát trong lòng người. Những món nợ dằng dịt rất khó gỡ. Thương tích và hận thù sẽ còn rất lâu. Vậy thì, trong tương lai, những người cộng sản sẽ làm cách nào... để có thể gỡ cái đóng rồi rắm đang tàng trữ trong máu và nước mắt như thế kia, của hàng triệu người?*”. Bước ra khỏi cuộc chiến, trước hiện thực phức tạp, con người cần thiết phải có một thái độ, một bản lĩnh, một cách sống. Đó cũng là cách để chúng ta có thể vượt qua chiến tranh để xây dựng cuộc sống mới, hòa bình, no ấm.

Chiến tranh qua đi, sau những ly tán, mất mát, nhiều cuộc xum họp đã diễn ra trong nước mắt, và những cuộc giáp mặt sau chiến tranh tương tự như trong *Miền cháy* có ở mọi nơi, ở nhiều sắc thái, khía cạnh khác nhau. Cuộc gặp mặt giữa Lục và Thai (*Cỏ lau*), Quy và vợ con Giám Tuân (*Chim én bay*), Kiên và Phương (*Nỗi buồn chiến tranh*), Thảo và Thành (*Người sót lại của rừng cười*)... là những cuộc gặp đau đớn, chua xót, bởi chưa bao giờ, con người lại bị chiến tranh tước đoạt một cách tàn nhẫn quyền được sống một cuộc sống bình thường, hạnh phúc như vậy. “*Bước ra khỏi một cuộc chiến tranh cũng cần thiết phải có đầy đủ trí tuệ và nghị lực như bước vào một cuộc chiến tranh*” là vì thế.

Ở *Miền cháy*, Nguyễn Minh Châu còn viết về một cuộc giáp mặt khác, đó là cuộc đối mặt giữa con người với cuộc sống thời hậu chiến, cũng khó khăn và gian khổ vô cùng: “*Xưa nay, đất dưới chân những người vừa thắng giặc có bao giờ nở sẵn đầy hoa? Mảnh đất vừa được giải phóng này như một lời thách đố, như một thứ chiến trường mới lập tức mở ra trên chính vùng chiến trường cũ...*”.

Trải qua hai cuộc chiến, “*Việt Nam đã trở thành đất nước bị ném nhiều bom nhất trong lịch sử thế giới. Tính bình quân mỗi người dân Việt Nam từ cụ già đến trẻ sơ sinh phải chịu đựng trên dưới 250kg bom*

đạn Mỹ”¹. Quảng Trị là một tỉnh bị tàn phá nặng nề nhất trong cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước. “*Căn cứ vào dữ liệu ném bom mìn trong chiến tranh, trung bình mỗi mét vuông đất đai ở tỉnh Quảng Trị phải hứng chịu khoảng 63 kg bom đạn còn sót lại sau chiến tranh*”²

Hơn 30 năm đã trôi qua, nhưng hậu quả chiến tranh còn đè nặng trên dải đất hình chữ S nói chung và mảnh đất Quảng Trị nói riêng. Dọn bom mìn đã trở thành một nghề thực thụ đối với rất nhiều người dân Gio Linh và những nạn nhân của bom mìn, của tai họa từ trong lòng đất vẫn không phải là số ít.

Trở lại với *Miền cháy* của Nguyễn Minh Châu, “*Miền đất cháy, miền đất chết, miền đất toàn sỏi đá cằn cỗi và ác hiểm*” ấy giống như cái xoáy của một cơn bão vừa tan, đang phải đối mặt với hiện thực phức tạp thời bình... Đó là mảnh đất đầy đạn bom, chất độc hóa học, mìn, dây thép gai, bệnh dịch... Và công cuộc dò, gỡ mìn của các chiến sĩ Đại đội K1 đã thực sự là một “*trận chiến đấu thâm lặng, một cuộc đọ sức vì trí tuệ, tinh kiên nhẫn cũng như lòng dũng cảm với một thứ kẻ địch tuy đã hoàn toàn thất bại, ... nhưng vẫn còn để lại vô vàn mưu mô giết người bên dưới mặt đất*”. Chiến tranh đã chấm dứt, mọi vết tích của nó rồi sẽ bị xóa đi. “*Nhưng tận dưới tầng đất sâu vẫn giữ lại mãi tất cả mọi điều đau lòng không thể quên người trong ký ức từng người*”. Cuộc đối đầu với miền đất cháy, bắt tay xây dựng cuộc sống từ chính miền đất dữ ấy là cuộc đấu tranh quyết liệt, là nỗi đau đớn dứt thịt để sinh hạ cuộc sống mới như Cúc đã từng cảm thấy. Những người dân của mảnh đất kiên trung ấy, đang từng bước, từng bước biến thứ đất độc dữ thành đất lành để có thể cấy lúa, làm nhà, để màu mạ xanh non, để cây lúa bám sâu vào mặt đất và trở ra mùa màng...

Cuộc sống khó khăn, nghèo đói, lạc hậu và những tàn phá của chiến tranh là những vấn đề thuộc bề nổi của mặt đất. “*Những cái gì ở trên mặt đất, chúng ta dễ cải hóa, dễ tái thiết hơn lòng người rất nhiều lần*”. Cái đáng sợ chưa hẳn là bom mìn, bệnh dịch mà chính là tâm lý con người trước những cám dỗ vật chất. Từ thời chiến bước sang thời bình, hiện thực cuộc sống mở ra bao điều phức tạp. Con người cũng có những thay đổi trong tâm tư, tình cảm. Trong kháng chiến, tất cả hướng về cái chung, đồng lòng, đồng sức hướng về chiến thắng. Giờ đây, cuộc sống

¹ Xem: <http://vi.wikipedia.org>

² Xem: <http://www.nannhanbommin.vicongdong.vn>

đầy lo toan, tính toán, buộc con người phải căng mình lên đối mặt với những khó khăn, những vun vén cá nhân.

Cái xã hội mới giải phóng khác xa xã hội kháng chiến thuần chất; trước kia là một gương mặt kháng chiến, giờ đây là hàng trăm, hàng nghìn khuôn mặt khác lạ, tâm lý và tâm trạng đa dạng, phức tạp.... Màu sắc và ánh sáng lộng lẫy của những cảm dỗ vật chất chính là “*cái thằng địch mới... nằm trong người mình*”, là “*con thú đã thành tinh*”. Sự sa ngã của Bằng, một cán bộ, Đảng viên vốn năng nổ, tháo vát là một khẳng định: chủ nghĩa cá nhân là kẻ thù chính trên mặt trận hòa bình. “*Đó là một thứ kẻ thù có một trăm mặt. Nó phá phách lòng người, nó làm cho tình bạn và tình đồng chí bị thương tổn, nó làm cho mặt trời không còn sức nóng, con người không còn niềm tin vào nhau*”. Sự kiên trinh, thủy chung với cách mạng của Di, vòng tay rộng mở của cán bộ xã với Bằng là một khẳng định khác, tích cực về thái độ, bản lĩnh của con người trong cuộc giáp mặt khó khăn với cuộc sống thời hậu chiến.

Với giọng điệu triết lý, suy ngẫm và những bình luận trữ tình dày đặc trong tác phẩm, *Miền cháy* và những cuộc giáp mặt sau chiến tranh đã thể hiện một cái nhìn mới về chiến tranh. Không còn âm hưởng sử thi dào dạt như trong *Dấu chân người lính*, *Ở Miền cháy*, Nguyễn Minh Châu đã viết về chiến tranh bằng “*sự thâm thấu một nỗi đau không thể nói thành lời trước những mất mát mà chiến tranh gây ra*”. Không còn say sưa viết về chủ nghĩa anh hùng trong chiến tranh như thời kỳ trước, nhà văn đã viết bằng những cảm xúc, chiêm nghiệm của mình: “*Một tác đất, một thước đất trong hòa bình thì bỏ đấy trong quên lãng của mọi người, vậy mà có lúc phải trả bằng máu của hàng chục, hàng trăm người, giành giật nhau, con người trở nên hung bạo, găm cái chết lên nhau...*” ; “*xét cho cùng, cái chết chóc thương tật cũng không tác hại người ta bằng cái khổ sở, cái thiếu thốn, cái bệnh tật, cái nhếch nhác, cái buồn tủi, cái chia li, cái chia lìa mẹ con, vợ chồng, cái mồ hôi nước mắt vẫn chảy thành đại dương và máu chỉ là con sông*”... Những trăn trở ấy hé lộ trong *Miền cháy*, trong loạt tác phẩm viết về chiến tranh sau chiến tranh *Lửa từ những ngôi nhà*, *Những người đi từ trong rừng ra ...* và *dữ dội*, khóc liệt hơn ở *Bức tranh*, *Người đàn bà trên chuyến tàu tốc hành*, *Cổ lau*... Khai thác những mất mát, những vết thương sâu thẳm của con người trong và sau cuộc chiến, đó là xu hướng mà Nguyễn Minh Châu và các nhà văn khác (Nguyễn Trí Huân, Nguyễn Trọng Oánh, Thái

Bá Lợi, Chu Lai, Bảo Ninh...) đã lựa chọn bằng cách nghĩ và cách nhìn đầy tính nhân văn.

Khẳng định chính nghĩa trong thái độ ứng xử nhân đạo với kẻ thù; tái hiện cuộc đấu tranh mới giành lấy sự hồi sinh cho miền đất chết..., *Miền cháy* đã trở thành cuốn tiểu thuyết luận đề đáng chú ý trong dòng văn học viết về chiến tranh sau 1975. Vẫn tiếp cận hiện thực theo cảm hứng sử thi, song những nét mới trong nội dung, nghệ thuật của tác phẩm đã góp phần thể hiện sự chuyển biến trong tư duy nghệ thuật của Nguyễn Minh Châu trước thềm đổi mới.

Tài liệu tham khảo

1. Lại Nguyên Ân (2004), “Tiểu thuyết *Miền cháy*, câu chuyện đất nước sau chiến tranh”, *Nguyễn Minh Châu về tác gia và tác phẩm*, Nxb.Giáo dục, 91 - 97.
2. Nguyễn Minh Châu (1977), *Miền cháy*, Nxb.Quân đội nhân dân.
3. Tôn Phương Lan (2009), “Cái nhìn ngược sáng từ di cảo Nguyễn Minh Châu”, *Di cảo Nguyễn Minh Châu*, Nxb.Hà Nội, tr.11 - 24.